

Số: **5329** /QĐ-BNN-KH

Hà Nội, ngày **21** tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện  
Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ  
về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW  
ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ 5 BCH Trung ương Đảng khóa XII**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/2/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ 5 BCH Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lãnh đạo Bộ NN&PTNT;
- BCS Đảng Bộ; Đảng ủy Bộ NN&PTNT;
- Đảng ủy Khối CS Bộ tại TP.HCM;
- Công đoàn Ngành NN&PTNT;
- Website Bộ NN&PTNT;
- Văn phòng BCS Đảng Bộ;
- Lưu: VT, KH. (200)



**Nguyễn Xuân Cường**

## **KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG**

**của Bộ Nông nghiệp và PTNT thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP  
ngày 03/10/2017 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện  
Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ 5 BCH Trung ương  
Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 5329/QĐ-BNN-KH ngày 21/12/2017)**

Ngày 03/10/2017, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 99/NQ-CP về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (viết tắt là Nghị quyết số 11-NQ/TW). Để thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Kế hoạch hành động với các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Quán triệt, phổ biến và tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung của Nghị quyết số 11-NQ/TW và Nghị quyết số 99/NQ-CP.

2. Xác định nội dung, nhiệm vụ cụ thể giao cho các đơn vị để tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện các Nghị quyết này gắn với thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, định hướng phát triển ngành 5 năm (2016 - 2020) đã được Đảng, Quốc hội. Chính phủ giao.

3. Kế hoạch hành động là căn cứ để các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các Sở Nông nghiệp và PTNT theo chức năng nhiệm vụ được giao xây dựng Chương trình/Kế hoạch và tổ chức thực hiện nhằm góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu về xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong ngành Nông nghiệp và PTNT.

### **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Tiếp tục triển khai các Nghị quyết, Chương trình hành động của Chính phủ về đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia**

Tổ chức triển khai có hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện các Chương trình/Kế hoạch hành động của Bộ Nông nghiệp và PTNT thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ: số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Hội nghị lần thứ 4 BCH Trung ương Đảng Khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và Nghị quyết số 24/2016/QH14 ngày 08/11/2016 của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016 - 2020 (phê duyệt tại Quyết định số 654/QĐ-BNN-KH ngày 08/3/2017); số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 (phê duyệt tại Quyết định số 2484/QĐ-BNN-QLDN ngày 20/6/2016); số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 về thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020 (phê duyệt tại Quyết

định số 737/QĐ-BNN-QLDN ngày 14/3/2017) và các Nghị quyết, chương trình hành động có liên quan của Đảng, Quốc hội, Chính phủ.

Tạo môi trường thuận lợi hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong ngành; phối hợp với các bộ, ngành liên quan, các địa phương hoàn thiện và tổ chức thực hiện hiệu quả các chính sách thu hút doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư liên kết hình thành các vùng, khu nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao; đẩy mạnh đầu tư phát triển các địa bàn có nhiều khó khăn, nhất là miền núi, biên giới, hải đảo. Định kỳ tổ chức đối thoại với doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh của ngành; tăng cường thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế Hải quan quốc gia một cửa - một điểm dừng.

## **2. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, thống nhất nhận thức về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa**

Nâng cao nhận thức và vai trò tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên về xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong ngành Nông nghiệp và PTNT, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của Bộ, ngành.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phối hợp với các tổ chức đảng và cấp ủy tổ chức triển khai, nghiên cứu, quán triệt các nội dung của Nghị quyết số 11-NQ/TW, Nghị quyết số 99/NQ-CP trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.

## **3. Tiếp tục hoàn thiện thể chế về sở hữu, phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp trong nông nghiệp**

Tiếp tục cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ, ngành theo Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 25/5/2017; thực hiện sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước và hoàn thành thoái vốn tại các doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ, tham gia góp vốn theo Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 và văn bản số 911/TTg-ĐMDN ngày 10/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Tăng cường kiểm tra, giám sát và đôn đốc các địa phương, đơn vị thực hiện sắp xếp, đổi mới các công ty nông, lâm nghiệp theo Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 và Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 trên cơ sở Phương án tổng thể đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp; nhân rộng các mô hình tổ chức sản xuất mới, hiệu quả đã được kiểm chứng; phát triển các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị; chuyển mạnh từ sản xuất theo hộ gia đình riêng lẻ sang mô hình sản xuất hợp tác, liên kết, tập trung, quy mô lớn. Từng bước hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển các hợp tác xã nông nghiệp, trang trại. Sớm trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển 15.000 hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động hiệu quả giai đoạn 2017 - 2020.

Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý, tổ chức sắp xếp lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ theo Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII và Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết. Triển khai thực hiện chuyển đổi đơn

vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện thành công ty cổ phần theo danh mục và phương án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Nghiên cứu, xây dựng phương pháp nhằm đổi mới và nâng cao chất lượng dự báo về sản lượng và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

#### **4. Hoàn thiện thể chế phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và vận hành thông suốt các loại hình thị trường trong nông nghiệp**

Tập trung nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách, tạo động lực mới cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 26/NQ-TW (khóa X) của BCH Trung ương Đảng và Kết luận số 97-KI/TW ngày 09/5/2014 của Bộ Chính trị; hỗ trợ thực hiện cơ cấu lại ngành gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, thúc đẩy xây dựng nông thôn mới; trọng tâm là đổi mới và hoàn thiện thể chế, chính sách đất đai, tín dụng, thương mại, thuế và chính sách thu hút nguồn lực xã hội cho phát triển nông nghiệp, nông thôn.

Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu và xây dựng, hoàn thiện pháp luật thúc đẩy phát triển thị trường sơ cấp, thứ cấp quyền sử dụng đất nông nghiệp. Phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của thị trường cho thuê đất nông nghiệp; tạo điều kiện để tích tụ, tập trung đất đai, phát huy nguồn lực đất đai cho sản xuất nông nghiệp theo hướng quy mô lớn, công nghệ cao; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận đất đai để thực hiện đầu tư sản xuất, kinh doanh.

Phối hợp với Bộ Tài chính hoàn thiện thể chế chính sách phát triển thị trường bảo hiểm trong nông nghiệp.

Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan liên quan hoàn thiện chính sách tín dụng thúc đẩy sản xuất kinh doanh nông nghiệp theo chuỗi giá trị, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch.

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XI) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; phát triển mạnh mẽ và đồng bộ thị trường khoa học và công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp.

Hoàn thiện hệ thống quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tiêu chuẩn quốc gia phục vụ quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, chất lượng và an toàn thực phẩm; hài hoà hoá tiêu chuẩn khu vực, quốc tế để thúc đẩy mở rộng thị trường xuất khẩu.

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức đào tạo nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục đại học; nâng cao chất lượng đào tạo để phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành.

Xây dựng, hoàn thiện và triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án nhằm mục tiêu đa dạng hóa, phát triển thị trường tiêu thụ nông sản (Đề án nâng cao năng lực chế biến nông sản xuất khẩu; Đề án nông nghiệp hữu cơ; Đề án hệ sinh thái khởi nghiệp trong nông nghiệp; Đề án tham tán thương mại nông nghiệp). Thực hiện Chương trình xây dựng thương hiệu nông sản Việt Nam. Triển khai có hiệu quả Đề án phát triển thương hiệu gạo Việt Nam. Hỗ trợ nông dân, doanh nghiệp trong xây dựng phát triển thương hiệu, gắn với chỉ dẫn địa lý, quảng bá sản phẩm; chú trọng phát triển



các hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, các kênh phân phối, đa dạng hóa thị trường tiêu thụ nông sản.

Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại nội địa và khuyến khích tiêu dùng nội địa; thực hiện tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; xây dựng hình ảnh sản phẩm thông qua chất lượng cao, đảm bảo an toàn thực phẩm và phù hợp thị hiếu người tiêu dùng.

**5. Hoàn thiện thể chế gắn kết tăng trưởng kinh tế với bảo đảm tiên bộ, công bằng xã hội; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu**

Tăng cường các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với lợi thế và nhu cầu thị trường; kết hợp quy hoạch ngành, vùng, lãnh thổ với phát triển công nghiệp, dịch vụ, đô thị để xây dựng kế hoạch phát triển và kế hoạch đầu tư.

Phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương thực hiện có hiệu quả các tiêu chí về văn hóa, xã hội, thể dục, thể thao, y tế, giáo dục, đào tạo, lao động, việc làm, môi trường, thông tin, truyền thông... trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Tổ chức hướng dẫn, thực hiện tốt chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất để giảm nghèo trong Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020; chính sách bảo vệ và phát triển rừng gắn với giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015.

Hoàn thiện hệ thống cơ sở pháp lý cho hoạt động quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm để tháo gỡ rào cản, tạo thuận lợi cho xuất khẩu và tiêu thụ hàng nông sản. Giải quyết tốt hơn những bức xúc của xã hội về vấn đề an toàn thực phẩm, bảo vệ sản xuất và người tiêu dùng.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Hoàn thiện thể chế, bộ máy, nâng cao năng lực tham mưu phòng chống thiên tai từ Trung ương đến địa phương. Xây dựng và triển khai thực hiện chiến lược, kế hoạch phòng chống thiên tai các cấp; áp dụng công nghệ hiện đại trong dự báo, cảnh báo và phòng chống thiên tai.

Đổi mới và sử dụng công nghệ tiên tiến tiết kiệm tài nguyên, giảm chi phí đầu vào cho sản xuất; tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức cho cộng đồng về công tác bảo vệ, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn lợi, tài nguyên đất, nước, rừng, biển...

Phát triển nông nghiệp bền vững gắn kết và thúc đẩy phát triển các vùng kinh tế, khu kinh tế, kinh tế biển và tham gia bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Phát triển kinh tế biển gắn với nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển đảo và thực hiện Chiến lược Biển Việt Nam. Triển khai đồng bộ, hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển thủy sản; rà soát hoàn thiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ và bảo vệ ngư dân đánh bắt hải sản xa bờ.

Quản lý chặt chẽ và sử dụng hiệu quả diện tích rừng và Quỹ đất rừng hiện có. Chấp hành nghiêm chỉ đạo về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, nhất là chủ trương đóng cửa rừng tự nhiên theo Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Phối hợp quản lý tốt nguồn nước của các lưu vực sông và hệ thống thủy lợi bảo đảm các quá trình khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, phục vụ có hiệu quả sự phát triển kinh tế - xã hội trước mắt và lâu dài. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả các hồ chứa, tiết kiệm nước. Khuyến khích sự tham gia của cộng đồng trong quản lý, khai thác, sử dụng bền vững nguồn nước, bảo đảm cân bằng sinh thái, giữ gìn đa dạng sinh học các vùng nước nội địa ở mức độ cao.

#### **6. Hoàn thiện thể chế nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế**

Tiếp tục thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ: số 49/NQ-CP ngày 10/7/2014 ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW (khóa X) về chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh, bền vững sau khi gia nhập WTO; số 38/NQ-CP ngày 25/4/2017 ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW (khóa XII) về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới; các chủ trương, chính sách đối ngoại và chiến lược thu hút đầu tư nước ngoài, các kế hoạch, chương trình hành động về hội nhập quốc tế.

Hướng dẫn và giám sát thực hiện các cam kết quốc tế về nông nghiệp; nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế của ngành.

#### **7. Hoàn thiện thể chế gắn kết tăng trưởng kinh tế với bảo đảm quốc phòng, an ninh**

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/W của BCH Trung ương Đảng (khóa XI) về Chiến lược bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới. Tổ chức triển khai Kế hoạch hành động của Bộ (Quyết định 2779/QĐ-BNN-KH ngày 06/7/2016) thực hiện Quyết định số 1022/QĐ-TTg ngày 07/6/2016 về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế với bảo đảm quốc phòng, an ninh trong quá trình xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành; phối hợp xây dựng các mô hình bảo đảm quốc phòng, an ninh gắn với phát triển sản xuất nông, lâm, thủy sản, nhất là ở các địa bàn trọng yếu, dọc biên giới, trên biển và hải đảo. Hoàn thành nhiệm vụ được giao trong Ban Chỉ đạo Trung ương về Khu vực phòng thủ; làm tốt công tác kết hợp xây dựng và phát triển ngành với củng cố quốc phòng, an ninh trên địa bàn dân cư và trong các khu kinh tế - quốc phòng.

Thực hiện tốt các chương trình, dự án liên quan trực tiếp đến quốc phòng - an ninh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 - 2020, trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và các Chương trình mục tiêu do Bộ Nông nghiệp và PTNT làm chủ chương trình.

Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh, toàn toàn thông tin, nhất là thông tin mạng.

#### **8. Nâng cao năng lực xây dựng và thực thi thể chế**

Đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ và Kế hoạch cải cách hành chính của Bộ giai đoạn 2016 - 2020. Nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015; tiếp tục rà soát, bãi bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Chủ trì, phối hợp sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ

thủ tục hành chính để ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành phù hợp với thời điểm hoàn thành, vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 23/10/2017. Thực hiện Chính phủ điện tử theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ.

Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, giám sát và tiết kiệm nguồn lực, giảm chi phí. Đến năm 2020 phần đầu có 100% dịch vụ công trực tuyến được thực hiện ở mức độ 3 và một số dịch vụ công phổ biến liên quan đến người dân và doanh nghiệp thực hiện ở mức độ 4.

Hoàn thành Kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ hàng năm và 5 năm 2016 - 2020: Chủ trì xây dựng để Chính phủ trình Quốc hội thông qua các Dự án: Luật Trồng trọt, Luật Chăn nuôi; hoàn thành xây dựng và trình Chính phủ ban hành các văn bản hướng dẫn các Luật đã được Quốc hội thông qua hoặc sửa đổi.

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức của Bộ, ngành đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Đề cao trách nhiệm cá nhân trong công tác lãnh đạo, quản lý điều hành; tăng cường trách nhiệm trong phối hợp công tác; thường xuyên nắm bắt thông tin, chủ động, kịp thời đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách có liên quan đến ngành, phối hợp xử lý những vấn đề đột xuất, phát sinh và những vấn đề bức xúc mà dư luận xã hội quan tâm. Tăng cường công tác đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức, năng lực công tác, tinh thần trách nhiệm và tính chuyên nghiệp.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức trực thuộc Bộ; Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc các Tổng công ty, Giám đốc các doanh nghiệp thuộc Bộ theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, căn cứ vào Kế hoạch hành động này để xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện.

2. Định kỳ 6 tháng và cuối năm các đơn vị tiến hành rà soát, báo cáo Bộ (qua Vụ Kế hoạch) kết quả thực hiện trong đó nêu rõ: Việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành và nguyên nhân. Báo cáo gửi qua đường công văn và qua hộp thư điện tử: [longtg.kh@mard.gov.vn](mailto:longtg.kh@mard.gov.vn) trước ngày 20/6 (đối với báo cáo 6 tháng) và trước ngày 20/12 (đối với báo cáo năm) để tổng hợp báo cáo Chính phủ.

3. Giao Vụ Kế hoạch chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ và các cơ quan liên quan theo dõi, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch hành động này.

*(Chi tiết có phụ lục kèm theo)./.*



Nguyễn Xuân Cường



## PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

thực hiện Nghị quyết 11-NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 20-11-NQ/TW ngày 03/6/2017 BCH Trung ương Đảng khóa XII theo Quyết định số 5329 /QĐ-BNN-KH ngày 21 /12/2017)

TT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
<b>I. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt thống nhất nhận thức về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa</b>				
1.	Nghiên cứu, quán triệt các nội dung của Nghị quyết số 11-NQ/TW, Nghị quyết số 99/NQ-CP trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động	Các đơn vị thuộc Bộ; các Sở Nông nghiệp và PTNT	Đảng ủy Bộ, Đảng ủy Khối cơ sở Bộ Nông nghiệp và PTNT tại TP. Hồ Chí Minh	Theo Kế hoạch của các đơn vị
2.	Truyền thông nhằm tạo sự đồng thuận trong Bộ, ngành để phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch hành động đề ra	Văn phòng Bộ	Báo Nông nghiệp Việt Nam; các cơ quan liên quan	Thường xuyên
<b>II. Triển khai các Nghị quyết, Chương trình hành động của Chính phủ về đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia</b>				
3.	Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch hành động của Bộ (Quyết định số 654/QĐ-BNN-KH ngày 08/3/2017) thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW (khóa XII)	Các đơn vị được giao tại Quyết định số 654/QĐ-BNN-KH ngày 08/3/2017	Vụ Kế hoạch, Văn phòng Bộ theo dõi kết quả thực hiện	Định kỳ 6 tháng và hàng năm báo cáo Chính phủ
4.	Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch hành động của Bộ thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ: số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017, số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016	Các Tổng cục, Cục, Vụ được phân công	Vụ Quản lý doanh nghiệp	Hàng tháng báo cáo Chính phủ
5.	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp	Trung tâm Tin học và Thống kê	Các Vụ: TCCB, Tài chính, KHCN và MT	Thường xuyên



TT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
<b>III. Hoàn thiện thể chế về sở hữu, phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp trong nông nghiệp</b>				
6.	Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực: cơ cấu lại đầu tư để tập trung vốn đầu tư công cho các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách	Vụ Kế hoạch	Cục QLXDCT: các Tổng cục, Cục, Vụ; các Sở Nông nghiệp và PTNT	2017 - 2020
7.	Sắp xếp và thoái vốn tại các DNNN theo kế hoạch. Tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện sắp xếp, đổi mới các công ty nông, lâm nghiệp	Vụ Quản lý doanh nghiệp	Các doanh nghiệp thuộc Bộ: các địa phương, các công ty nông, lâm nghiệp	Theo chỉ đạo của TTgCP
8.	Thực hiện Kế hoạch cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn đến năm 2025	Tập đoàn CN Cao su VN, các Tổng công ty	Vụ Quản lý doanh nghiệp	2018
9.	Đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp với điều kiện từng vùng, miền, sản phẩm, ngành hàng	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT	Các Tổng cục, Cục; các Sở NN và PTNT	2017 - 2020
10.	Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển 15.000 hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động hiệu quả giai đoạn 2017 - 2020.	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT	Các Tổng cục, các Cục, Vụ Kế hoạch	2018
11.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT	Vụ Pháp chế: các Bộ, ngành liên quan	Quý IV/2017
12.	Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 theo quan điểm, định hướng của BCH Trung ương Đảng tại Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 (khóa XII) và Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết	Vụ Tổ chức cán bộ	Các Vụ: KHCN và MT, Tài chính: các đơn vị liên quan	2018

TT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
<b>IV. Hoàn thiện thể chế phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và vận hành thông suốt các loại hình thị trường trong nông nghiệp, tạo môi trường và động lực cho phát triển ngành</b>				
13.	Hoàn thành sửa đổi bổ sung các quy định liên quan đến kiểm tra chuyên ngành đối với hàng nông nghiệp xuất, nhập khẩu theo hướng thống nhất một đầu mối	Các Tổng cục, Cục chuyên ngành	Vụ Pháp chế; Vụ Quản lý doanh nghiệp	Quý IV/2017-Quý I/2018
14.	Phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định về bảo hiểm nông nghiệp	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT	Các Vụ: Tài chính, Kế hoạch	Quý IV/2017
15.	Hoàn thành xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 69/2010/QĐ-TTg ngày 03/11/2010 quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng CNC	Vụ Khoa học Công nghệ và MT	Các Vụ: Kế hoạch, Quản lý doanh nghiệp	Tháng 12/2017
16.	Nghiên cứu, xây dựng phương pháp nhằm đổi mới và nâng cao chất lượng dự báo về sản lượng và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp	Viện Chính sách và Chiến lược phát triển NN, NT	Cục CB và PTTT nông sản; Trung tâm TH và TK; Vụ Kế hoạch và các đơn vị liên quan	Quý II/2018
17.	Xây dựng, triển khai các chương trình, đề án nhằm mục tiêu đa dạng hóa, phát triển thị trường tiêu thụ nông sản	Cục Chế biến và PT TT nông sản	Trung tâm XTTM NN; các Sở NN và PTNT	2018
<b>V. Hoàn thiện thể chế gắn kết tăng trưởng kinh tế với bảo đảm phát triển bền vững, tiến bộ công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu</b>				
18.	Hoàn thiện cơ chế, chính sách xây dựng nông thôn mới: chủ trì hướng dẫn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020	Văn phòng ĐP NTM Trung ương	Vụ Kế hoạch; các đơn vị có liên quan	2016 - 2020
19.	Nhân rộng các mô hình giảm nghèo bền vững; hỗ trợ phát triển sản xuất trong CT MTQG giảm nghèo bền vững	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT	Các Sở Nông nghiệp và PTNT	Theo tiến độ các dự án

TT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
20.	Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác các công trình thủy lợi; nâng cấp cơ sở hạ tầng NLTS	Tổng cục Thủy lợi	Cục QLXDCT; các Tổng cục, Cục	Theo các Chương trình, Đề án, Dự án
21.	Quản lý đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh do các công ty nông, lâm nghiệp, ban quản lý rừng và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khác sử dụng	Tổng cục Lâm nghiệp	Vụ Quản lý doanh nghiệp; các địa phương có liên quan	Theo Nghị quyết số 112/2015/NQ-QH13 của Quốc hội
22.	Nâng cao hiệu quả, nhân rộng thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng	Tổng cục Lâm nghiệp	Các đơn vị liên quan; các Sở NN và PTNT	Theo các ND: số 99/2010/ND-CP, số 147/2016/ND-CP
<b>VI. Hoàn thiện thể chế đầy mạnh, nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế; bảo đảm quốc phòng, an ninh</b>				
23.	Hoàn thành các nhiệm vụ trong Kế hoạch hành động của Bộ thực hiện Nghị quyết số 1059/NQ-UBTVQH ngày 09/11/2015	Các Tổng cục, Cục; các Sở NN và PTNT	Vụ Kế hoạch	Theo Quyết định 2779/QĐ-BNN-KH ngày 06/7/2016
24.	Kết hợp kinh tế với bảo đảm quốc phòng, an ninh trong xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành	Vụ KH; các Tổng cục, Cục, Vụ	Các Sở NN và PTNT; các đơn vị thuộc Bộ	Hàng năm, 5 năm và trong các quy hoạch
25.	Xử lý các vụ việc phát sinh trên biển và hợp tác khai thác, chế biến hải sản; hải hòa hóa các quy phạm với các tiêu chuẩn quốc tế khác	Tổng cục Thủy sản	Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; các địa phương	Quý IV/2017 - 2018
<b>VII. Nâng cao năng lực xây dựng và thực thi thể chế</b>				
26.	Xây dựng nền hành chính hiện đại: đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính	Vụ TCCB, Văn phòng Bộ	Vụ TCCB; Văn phòng Thường trực CCHC Bộ	Theo kế hoạch hàng năm
27.	Sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ thủ tục hành chính phù hợp với thời điểm hoàn thành, vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Văn phòng Bộ	Vụ Tổ chức cán bộ; Văn phòng Thường trực CCHC Bộ	Theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 23/10/2017